

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 28/3/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG – TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hoan
2. Ông Luân Văn Lý

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà Trung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa:
Bà Nông Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2023/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Viết L; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/3/1971 tại huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Tổ 01, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12 phổ thông; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Lê Văn L (đã chết); Họ và tên mẹ: Đỗ Thị T (đã chết); Anh, chị, em ruột: Gia đình có 10 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Sầm Thị T - sinh năm 1968 (trú tại: xóm Lũng Đầy, xã Q, huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng); Con: chưa có.

Tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 17/4/2012 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Ngày 30/7/1993 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 06/01/1998 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”;

- Ngày 03/9/1999 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 01/11/2022 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 19^h30’ ngày 01/11/2022 tại khu vực tổ 01, phường T, thành phố Cao Bằng, tổ công tác Công an tỉnh Cao Bằng (PC04) bắt quả tang Lê Viết L (*sinh năm 1971; trú tại: Tổ 01, phường T, thành phố Cao Bằng*) có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi phía trước bên trái chiếc quần L đang mặc trên người 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng, có tổng khối lượng 0,29 gam (*không thấy hai mươi chín gam*). Tạm giữ: 01 (một) căn cước công dân số 004071001282 mang tên Lê Viết L.

Ngày 02/11/2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 132 đối với vật chứng vụ án và chuyển hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền. Tại Bản kết luận giám định số 359/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận “*mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*”.

Quá trình điều tra đủ căn cứ để xác định: Khoảng 20^h ngày 31/10/2022, Lê Viết L một mình đi bộ đến khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường Sông Bằng để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên hỏi mua Heroine với số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) được 01 (một) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng. Khoảng 08^h ngày 01/11/2022, L tách lấy một phần Heroine để sử dụng cho bản thân, phần còn lại L gói và cất trong túi quần phía trước bên trái chiếc quần đang mặc trên người. Đến 19^h30’ cùng ngày, Lê Viết L bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Hành vi của Lê Viết L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 34/CT-VKSTP ngày 13/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lê Viết L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo nhất trí với nội dung Kết luận giám định số 359/KL-KTHS ngày 07/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng và khối lượng ma túy bị thu giữ.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy bị thu giữ có nguồn gốc do bị cáo mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02,

phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 004071001282 mang tên Lê Viết L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), đề nghị tuyên bố bị cáo Lê Viết L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số 359/GDD-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Lê Viết L có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/11/2022. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng. Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 004071001282 mang tên Lê Viết L.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm đề sung vào công quỹ nhà nước.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Lê Viết L đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 20^h ngày 31/10/2022, Lê Viết L một mình đi bộ đến khu vực Bến xe khách cũ thuộc tổ 02, phường S để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, L gặp một người đàn ông không quen biết, dáng giống người nghiện nên hỏi mua Heroine với số tiền 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*) được 01 (một) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu trắng. Khoảng 08^h ngày 01/11/2022, L tách lấy một phần Heroine để sử dụng cho bản thân, phần còn lại L gói và cất trong túi quần phía trước bên trái chiếc quần đang mặc trên người. Đến 19^h30' cùng ngày, tại khu vực

tổ 01, phường T, thành phố Cao Bằng, Lê Viết L bị tổ công tác Công an tỉnh Cao Bằng (PC04) bắt quả tang thu giữ 0,29 gam (*không thấy hai mươi chín gam*) Heroine. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Ngày 17/4/2012 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 (Tái phạm nguy hiểm). Ngày 06/02/2020 bị cáo chấp hành xong án phạt tù, tính đến ngày 01/11/2022 chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo là người có nhân thân xấu. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về hình phạt:

Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù bị cáo đã nhiều lần bị giáo dục, cải tạo nhưng vẫn không lấy đó làm bài học cho mình mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về tài sản và xử lý vật chứng:

Đối với số ma túy bị thu giữ là đồ vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 căn cước công dân số 004071001282 mang tên Lê Viết L không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[6] Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Lê Viết L.

Tuyên bố: bị cáo Lê Viết L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Lê Viết L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 01/11/2022.

2. Về tài sản và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước ghi số 359/GDD-KTHS, hoàn mẫu sau giám định vụ Lê Viết L có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 01/11/2022. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong cùng con dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Viết L: 01 căn cước công dân số 004071001282 mang tên Lê Viết L.

Các vật chứng trên hiện nay đang lưu giữ tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 56 ngày 13/02/2023.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Lê Viết L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1 Điều 331, khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương